

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên năm 2025

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 347/TTr-CP và Đề án số 348/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 419/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên

Trên cơ sở Đề án số 348/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Điện Biên như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nậm Vì, Chung Chải và Mường Nhé thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Nhé**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Sen Thượng, Leng Su Sìn và Sín Thầu thành xã mới có tên gọi là **xã Sín Thầu**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Huổi Léch và xã Mường Toong thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Toong**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Pá Mỳ và xã Nậm Kè thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Kè**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Na Cô Sa và xã Quảng Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Lâm**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nà Khoa, Nậm Nhừ, Nậm Chua và Nà Hỳ thành xã mới có tên gọi là **xã Nà Hỳ**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chà Cang, Chà Nưa, Nậm Tin và Pa Tần thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Chà**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vàng Đán và xã Nà Búng thành xã mới có tên gọi là **xã Nà Búng**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nậm Khăn và xã Chà Tở thành xã mới có tên gọi là **xã Chà Tở**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phìn Hồ và xã Si Pa Phìn thành xã mới có tên gọi là **xã Si Pa Phìn**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mường Chà và các xã Ma Thi Hồ, Sa Long, Na Sang thành xã mới có tên gọi là **xã Na Sang**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Huổi Lèng và xã Mường Tùng thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Tùng**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hừa Ngải và xã Pa Ham thành xã mới có tên gọi là **xã Pa Ham**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Huổi Mí và xã Nậm Nèn thành xã mới có tên gọi là **xã Nậm Nèn**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Mường Mươn và xã Mường Pồn thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Pồn**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tủa Chùa, xã Mường Báng và xã Nà Tông thành xã mới có tên gọi là **xã Tủa Chùa**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tả Sìn Thàng, Lao Xả Phình và Sín Chải thành xã mới có tên gọi là **xã Sín Chải**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Thu, Tả Phìn và Sính Phình thành xã mới có tên gọi là **xã Sính Phình**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Huổi Sớ và xã Tủa Thàng thành xã mới có tên gọi là **xã Tủa Thàng**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Xá Nhè, Mường Đun và Phình Sáng thành xã mới có tên gọi là **xã Sáng Nhè**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tuần Giáo, xã Quài Cang và xã Quài Nưa thành xã mới có tên gọi là **xã Tuần Giáo**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tỏa Tình, Tênh Phong và Quài Tở thành xã mới có tên gọi là **xã Quài Tở**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mùn Chung, Pú Xi và Mường Mùn thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Mùn**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Rạng Đông, Ta Ma và Pú Nhung thành xã mới có tên gọi là **xã Pú Nhung**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nà Sáy, Mường Thín, Mường Khong và Chiềng Sinh thành xã mới có tên gọi là **xã Chiềng Sinh**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Mường Ảng, xã Ảng Nưa và xã Ảng Cang thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Ảng**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Đăng, Ngồi Cáy và Nà Tấu thành xã mới có tên gọi là **xã Nà Tấu**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ảng Tở, Chiềng Đông và Búng Lao thành xã mới có tên gọi là **xã Búng Lao**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nậm Lịch, Xuân Lao và Mường Lạn thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Lạn**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nà Nhạn, Pá Khoang và Mường Phăng thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Phăng**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hua Thanh, Thanh Luông, Thanh Hưng, Thanh Chăn và Thanh Nưa thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Nưa**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Noong Hẹt, Sam Mứn và Thanh An thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh An**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Noong Luông, Pa Thơm và Thanh Yên thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Yên**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Pom Lót và xã Na Ủ thành xã mới có tên gọi là **xã Sam Mứn**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hẹ Muông, Na Tông và Núa Ngam thành xã mới có tên gọi là **xã Núa Ngam**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Mường Lói, Phu Luông và Mường Nhà thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Nhà**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Điện Biên Đông, xã Keo Lôm và xã Na Son thành xã mới có tên gọi là **xã Na Son**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phì Nhừ và xã Xa Dung thành xã mới có tên gọi là **xã Xa Dung**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nong U và xã Pu Nhi thành xã mới có tên gọi là **xã Pu Nhi**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chiềng Sơ, Luân Giới và Mường Luân thành xã mới có tên gọi là **xã Mường Luân**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Háng Lìa và xã Tì Dình thành xã mới có tên gọi là **xã Tì Dình**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Pú Hồng và xã Phình Giàng thành xã mới có tên gọi là **xã Phình Giàng**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Sông Đà, phường Na Lay, xã Lay Nưa và xã Sá Tổng thành phường mới có tên gọi là **phường Mường Lay**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Him Lam, Tân Thanh, Mường Thanh, Thanh Bình, Thanh Trường và xã Thanh Minh thành phường mới có tên gọi là **phường Điện Biên Phủ**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Noong Bua, phường Nam Thanh và xã Thanh Xương thành phường mới có tên gọi là **phường Mường Thanh**.

46. Sau khi sắp xếp, tỉnh Điện Biên có 45 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 42 xã và 03 phường.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.
2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.
3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.
2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 348/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.
3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn